

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

DANH SÁCH TÂN THẠC SĨ NHẬN BẰNG NGÀY 27/12/2024

STT	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Chuyên ngành
1	19007926	Tô Mạnh Hoàng	05/12/1992	Hà Nội	Liên ngành	Khoa học dữ liệu
2	19007924	Phạm Thanh Hùng	15/12/1990	Gia Lai	Liên ngành	Khoa học dữ liệu
3	19007906	Nguyễn Trọng Bảo Sơn	19/11/1996	Hà Nội	Vật lý học	Vật lí chất rắn
4	19007966	Lê Khắc Quyền	29/12/1994	Nghệ An	Sinh học	Động vật học
5	20007942	Đặng Hải Anh	21/11/1995	Hà Nội	Toán học	Phương pháp toán sơ cấp
6	20007933	Nguyễn Thị Tuyết Lan	02/07/1987	Hà Nội	Toán học	Phương pháp toán sơ cấp
7	20007932	Ngô Thị Mai	24/06/1980	Hà Nội	Toán học	Phương pháp toán sơ cấp
8	20007917	Đặng Tuấn Khải	07/06/1993	Thái Nguyên	Liên ngành	Khoa học dữ liệu
9	20007829	Chu Thị Huyền Trang	24/06/1998	Hà Nội	Khí tượng và khí hậu học	Khí tượng học
10	20007809	Đoàn Tuấn Anh	18/09/1997	Hải Phòng	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường
11	21007919	Phạm Thu Đình	15/08/1997	Nam Định	Toán học	Phương pháp toán sơ cấp
12	21007915	Nguyễn Quang Huy	22/06/1997	Hà Nội	Toán học	Phương pháp toán sơ cấp
13	21007914	Đỗ Thị Nhân	11/07/1998	Hà Nội	Toán học	Phương pháp toán sơ cấp
14	21007978	Lê Kim Dũng	03/01/1985	Thanh Hóa	Liên ngành	Khoa học dữ liệu
15	21007928	Nguyễn Mạnh Linh	09/11/1994	Phú Thọ	Liên ngành	Khoa học dữ liệu
16	21007985	Trần Thị Mai	06/07/1992	Nam Định	Toán ứng dụng	Toán ứng dụng
17	21007899	Đào Thanh Huệ	30/10/1981	Thái Bình	Vật lý học	Vật lí lí thuyết và vật lí toán
18	21007901	Tạ Văn Dũng	17/06/1996	Vĩnh Phúc	Vật lý học	Vật lí địa cầu
19	21007864	Vũ Thị Nhật Lệ	15/04/1998	Hà Nội	Hoá học	Hoá phân tích
20	21007860	Đỗ Thị Hồng Thúy	19/01/1999	Thái Bình	Hoá học	Hoá phân tích
21	21007888	Vũ Tuấn Anh	09/11/1999	Hà Nội	Hóa học	Hóa lí thuyết và hóa lí
22	21007868	Trần Minh Anh	07/11/1999	Hải Phòng	Hoá học	Hoá môi trường
23	21007886	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	31/12/1999	Hưng Yên	Hoá học	Hoá môi trường
24	21007836	Bùi Thị Thanh Thảo	11/11/1999	Hà Nội	Sinh học	Sinh học thực nghiệm
25	21007844	Nguyễn Thị Nhung	28/03/1991	Nam Định	Sinh học	Di truyền học

STT	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Chuyên ngành
26	21007988	Đặng Thị Hồng Nhung	23/09/1998	Nam Định	Thủy văn học	Thủy văn học
27	21007940	Nguyễn Thảo Hương	28/11/1998	Hà Nội	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường
28	21007937	Tạ Hoài Thương	03/03/1998	Hà Nội	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường
29	20007899	Trần Thu Trang	17/08/1998	Hà Nội	Toán ứng dụng	Toán ứng dụng
30	20007848	Nguyễn Hồng Quân	16/01/1998	Quảng Ninh	Địa chất học	Địa chất học
31	21007993	Lý Quảng Văn	26/07/1998	Hà Nội	Vật lý học	Vật lý vô tuyến và điện tử
32	21007882	Mai Thị Hồng Hằng	24/08/1997	Phú Thọ	Hoá học	Hoá phân tích
33	21007839	Nguyễn Thị Linh Chi	02/07/1999	Hải Phòng	Sinh học	Sinh học thực nghiệm
34	21007838	Phạm Thị Kiều Duyên	09/06/1999	Hà Nam	Sinh học	Sinh học thực nghiệm
35	21007960	Văn Hương Giang	24/04/1998	Hà Nội	Sinh học	Sinh học thực nghiệm
36	21007959	Nguyễn Hưng	06/09/1998	TP Hồ Chí Minh	Sinh học	Sinh học thực nghiệm
37	21007830	Nguyễn Quang Minh	16/09/1998	Hà Nội	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học
38	21007848	Lại Thị Yến	21/04/1985	Thanh Hóa	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học
39	21007817	Nguyễn Thị Tinh	19/08/1990	Hải Dương	Thủy văn học	Thủy văn học
40	21007942	Vũ Thị Huệ	06/09/1995	Tuyên Quang	Khoa học môi trường	Khoa học môi trường
41	22007826	Nguyễn Văn Phú	01/07/2000	Thái Nguyên	Vật lý	Vật lý
42	22007825	Hoàng Văn Thanh	20/09/1993	Nam Định	Vật lý	Vật lý
43	22007925	Trần Ngọc Bích	29/06/2000	Nam Định	Hoá phân tích	Hoá phân tích
44	22007903	Phùng Thị Thanh Hiền	26/10/2000	Hà Nội	Hoá học	Hoá học
45	22007933	Trương Thị Việt Hòa	05/02/2000	Ninh Bình	Hoá học	Hoá học
46	22007971	Vũ Ngọc Anh	02/12/1999	Hà Nội	Sinh học	Sinh học
47	22007968	Nguyễn Thị Thùy Dịu	24/04/1999	Nam Định	Sinh học	Sinh học thực nghiệm
48	22007885	Lê Thế Thái	04/02/2000	Bắc Ninh	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học
49	22007999	Soudarphone Keomanyong	07/08/1986	Lào	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai
50	22007944	Hà Thị Vui	12/12/2000	Thái Bình	Quản lý đất đai	Quản lý đất đai
51	22007964	Đàm Việt Quốc	16/07/1998	Hà Nội	Địa chất học	Địa chất học
52	22007998	Vũ Thị Loan	30/12/1990	Thanh Hóa	Toán học	Phương pháp toán sơ cấp

Danh sách gồm 52 người./.